TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **16**/2018/QĐST-DS	*Long Biên, ngày* 24 *tháng* 7 *năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74A/2015/TLST- DS ngày 07 tháng 10 năm 2015.

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tạ Như S, sinh năm 1973

HKTT: Số 181 phố TĐT, phường HB, quận Đống Đa, Hà Nội.

Địa chỉ: số 294 TS, phường NTS, quận Đống Đa, TP Hà Nội
Người đại diện theo ủy quyền: ông Cao Văn T, sinh năm 1975
HKTT: Xã Thiệu Phúc huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(Theo Giấy ủy quyền số 3027 ngày 15/9/2015)

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh S, sinh năm 1940
Bà Phạm Thị Minh L, sinh năm 1940
HKTT: Tổ 8, phường SĐ, Long Biên, Hà Nội
Hiện ở: Số 14, ngõ 765/180, tổ 9, phường SĐ, quận Long Biên, TP Hà Nội
Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1974
HKTT: Tổ 9, phường SĐ, quận Long Biên, TP Hà Nội
(Theo Hợp đồng ủy quyền số 373 ngày 24/02/2016)

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:
- Ông Lê Bình, sinh năm 1953
Địa chỉ: Số 8/55/46 LT, phường HK, quận Lê Chân, TP Hải Phòng

- Ông Đào Ngọc Dũng, sinh năm 1969

HKTT: Số 181 phố TĐT, phường HB, quận Đống Đa, Hà Nội.

- Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1974

HKTT: Tổ 9, phường SĐ, quận Long Biên, Hà Nội

- Anh Nguyễn Mai S, sinh năm 1970; chị Dương Thị Minh Ng, sinh năm 1975; cháu Nguyễn Gia H, sinh năm 1998 và cháu Nguyễn Thùy D, sinh năm 2006

Cùng HKTT: Tổ 8, phường SĐ, quận Long Biên, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật của cháu D là anh S, chị Ng

Anh S, chị Ng, cháu H đều ủy quyền cho anh Nguyễn Mạnh H

(Theo Hợp đồng ủy quyền số 2694, 2695, 2696 ngày 18/6/2018)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn hộ 05 – Nhà D1 – TT Công ty May 10, thị trấn SĐ, huyện Gia Lâm, Hà Nội (nay là thửa số //, tờ bản đồ số //, diện tích 64,7m2. Địa chỉ: Căn hộ 05, nhà D1, tập thể Công ty May 10, phường SĐ, quận Long Biên, TP Hà Nội) được UBND quận Long Biên cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho ông Nguyễn Minh S, bà Phạm Thị Minh L ngày 06/11/2002.

Ngày 14/5/2009 ông Lê Bình là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Minh S, bà Phạm Thị Minh L (Theo Hợp đồng ủy quyền số 147 ngày 13/5/2009) đã lập Hợp đồng mua bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 118.2009/MBN cho bà Tạ Như S với giá 800.000.000 đồng.

Ngày 01/9/2011 bà Tạ Như S đã được UBND quận Long Biên cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 429818 đối với thửa số //, tờ bản đồ số //, diện tích 64,7m2. Địa chỉ: Căn hộ 05, nhà D1, tập thể Công ty May 10, phường SĐ, Long Biên.

Hiện tại gia đình ông S, bà L vẫn đang sinh sống tại nhà đất trên.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Ông Nguyễn Minh S, bà Phạm Thị Minh L được quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ nhà đất tại thửa số //, tờ bản đồ số //, diện tích 64,7m2. Địa chỉ: Căn hộ 05, nhà D1, tập thể Công ty May 10, phường SĐ, quận Long Biên, TP Hà Nội.

- Ông Nguyễn Minh S và bà Phạm Thị Minh L phải thanh toán cho bà Tạ Như S số tiền 1.100.000.000 đồng (Một tỷ một trăm triệu đồng). Ông S, bà L đã thanh toán cho bà S 400.000.000 đồng. Ngày 30/10/2018 ông S, bà L có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại cho bà S là 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng).

- Sau khi ông Nguyễn Minh S, bà Phạm Thị Minh L thanh toán xong cho bà S số tiền 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng), ông Nguyễn Minh S, bà Phạm Thị

Minh L có quyền đến các cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục S tên đối với nhà đất nói trên theo quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí: Do các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên toà nên chỉ phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Vì vậy:

- Bà Tạ Như S phải nộp 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) tiền án phí DSST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 6.823.000 đồng (Sáu triệu tám trăm hai mươi ba nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên theo Biên lai số 0009480 ngày 17/9/2015. Bà S còn phải nộp 1.177.000 đồng (Một triệu một trăm bẩy mươi bẩy nghìn đồng).
- Ông Nguyễn Minh S và bà Phạm Thị Minh L phải nộp 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) tiền án phí DSST.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án phải chịu lãi suất theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thỡ người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Long Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Phương Huyền